

Số: 664 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 01 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp theo dõi, xử lý thông tin xấu,
độc trên không gian mạng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05/4/2016;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12/6/2018;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet, thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử;

Căn cứ Chỉ thị số 22/CT-BTTTT ngày 26/5/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về tăng cường công tác phòng ngừa, chống vi phạm pháp luật và tội phạm trên mạng internet;

Căn cứ Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 20/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường các biện pháp phòng, chống thông tin xấu, độc trên không gian mạng;

Căn cứ Quyết định số 42/2017/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 211/ STTTT-TTra ngày 14/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp theo dõi, xử lý thông tin xấu, độc trên không gian mạng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ TT&TT;
- TTTU, TTHĐND TP;
- Các Ban HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Công báo TP, Báo HP, Đài PT&TH HP, Cổng TTĐT TP;
- Phòng KSTTHC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Minh Cường

**QUY CHẾ
PHỐI HỢP THEO DÕI, XỬ LÝ
THÔNG TIN XẤU, ĐỘC TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG**

*(Kèm theo Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2022
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục đích phối hợp

1. Thiết lập cơ chế hợp tác, phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong việc theo dõi, phát hiện, xử lý thông tin xấu, độc trên không gian mạng có liên quan đến thành phố Hải Phòng.

2. Phát huy vai trò, trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong lĩnh vực thông tin điện tử; phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các tổ chức, cá nhân sử dụng không gian mạng để thực hiện cung cấp, chia sẻ, phát tán thông tin xấu, độc.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc theo dõi, phát hiện, xử lý thông tin xấu, độc trên không gian mạng có liên quan đến thành phố Hải Phòng, làm cản trở đến sự phát triển của thành phố, gây bức xúc dư luận trong Nhân dân và các thông tin xấu, độc trên không gian mạng khác mà các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương yêu cầu phối hợp xử lý.

2. Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Thông tin xấu, độc là các thông tin vi phạm quy định tại:

1. Điều 9, Luật Báo chí ngày 05/4/2016;
2. Khoản 1, Điều 8, Luật An ninh mạng ngày 12/6/2018;

3. Điều 5, Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ quy định quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp theo dõi, phát hiện, xử lý thông tin xấu, độc trên không gian mạng được thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương; tuân thủ chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố và quy định của pháp luật.

2. Việc theo dõi, tiếp nhận, kiểm chứng, định hướng, xử lý thông tin xấu, độc trên không gian mạng phải kịp thời, chính xác; đảm bảo sự thống nhất, chặt chẽ, không cản trở tự do báo chí, tự do ngôn luận; thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật Nhà nước.

Điều 5. Phương thức phối hợp

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác theo dõi, nắm bắt thông tin; khi phát hiện những nội dung thông tin cần xem xét, xử lý thì chủ động sử dụng ngay các biện pháp ngăn chặn trong phạm vi khả năng và quyền hạn của đơn vị mình, đồng thời thông báo cho cơ quan chủ trì (Sở Thông tin và Truyền thông) để phối hợp xử lý.

Các hình thức thông báo khi phát hiện những vấn đề xem xét, xử lý, gồm:

- a) Thông qua điện thoại, tin nhắn, thư điện tử, văn bản điện tử hoặc các phương tiện điện tử khác;
- b) Thông qua văn bản gửi/nhận theo đường bưu điện;
- c) Thông qua ứng dụng quản lý văn bản dùng chung.

2. Tùy theo tính chất, nội dung thông tin, vấn đề cần xử lý, các phương thức phối hợp gồm:

a) Tổ chức họp bàn, thống nhất việc kiểm tra, xác minh, thẩm định những thông tin xấu, độc trên không gian mạng cần xử lý; thống nhất đưa ra phương án, biện pháp và cách thức xử lý.

b) Lấy ý kiến bằng văn bản của các cơ quan phối hợp về việc kiểm tra, xác minh, thẩm định, hướng xử lý thông tin có nội dung xấu, độc trên không gian mạng.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương cử cán bộ đầu mối có năng lực, trình độ tham gia phối hợp trong công tác theo dõi, xử lý thông tin xấu, độc trên không gian mạng. Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tạo điều kiện để cán bộ thực hiện và hoàn thành tốt trách nhiệm trong quá trình phối hợp, xử lý nội dung thông tin vụ việc.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 6. Nội dung phối hợp

1. Định hướng, hướng dẫn việc cung cấp thông tin trên không gian mạng; tổ chức tuyên truyền, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, các cá nhân, tổ chức.
2. Dự báo diễn biến, xu hướng chính trị tư tưởng, dư luận xã hội của cán bộ, đảng viên, Nhân dân; âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch.
3. Theo dõi, nắm bắt, phát hiện kịp thời những thông tin xấu, độc trên không gian mạng.
4. Kiểm tra, xác minh và thẩm định nội dung thông tin xấu, độc trên không gian mạng.
5. Xử lý hành vi đăng tải, chia sẻ thông tin xấu, độc trên không gian mạng.
6. Cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí về kết quả xử lý hành vi đăng tải, chia sẻ thông tin xấu, độc trên không gian mạng để tuyên truyền; kết hợp tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng thông tin trên không gian mạng đến tổ chức, cá nhân.

Điều 7. Trách nhiệm phối hợp

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì tổ chức thực hiện công tác phối hợp theo dõi, xử lý thông tin xấu, độc trên không gian mạng:

- Tổ chức theo dõi, tiếp nhận, tổng hợp thông tin xấu, độc trên không gian mạng có liên quan đến thành phố thông qua Thanh tra Sở.

- Triển khai các phương thức phối hợp để kiểm tra, xác minh, thẩm định thông tin vi phạm.

- Tiến hành tổ chức xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền; chuyển các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan xử lý theo chức năng, nhiệm vụ hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xử lý trong trường hợp vượt thẩm quyền.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy, Công an thành phố, Hội Nhà báo thành phố và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, chính quyền các cấp chủ động, kịp thời thực hiện công tác thông tin tuyên truyền, phản bác các luận điệu xuyên tạc, vu khống lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo thành phố trên không gian mạng; thực hiện xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm pháp luật theo thẩm quyền.

c) Chủ trì tổ chức thực hiện theo dõi, tiếp nhận, tổng hợp thông tin xấu, độc trên không gian mạng có liên quan đến thành phố. Tổ chức họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức, đơn vị để phối hợp kiểm tra, xác

minh, thẩm định, đề xuất hướng xử lý những hành vi đăng tải, chia sẻ thông tin xấu, độc trên không gian mạng.

d) Thường xuyên theo dõi, thanh tra, kiểm tra, rà soát các trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội để kịp thời phát hiện những thông tin xấu, độc và phối hợp xử lý nghiêm các trường hợp cung cấp, chia sẻ, phát tán thông tin xấu, độc trên không gian mạng.

đ) Tổ chức xây dựng, triển khai hoặc tiếp nhận, quản lý, khai thác các cơ sở dữ liệu, hệ thống giám sát, quản lý thông tin trên không gian mạng do các cơ quan chức năng chuyển giao.

e) Hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí định kỳ và đột xuất; xử lý thông tin trên không gian mạng theo quy định của pháp luật; tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng nhận diện, phòng ngừa, ngăn chặn thông tin xấu, độc trên không gian mạng.

g) Tham mưu, kiến nghị, đề xuất Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo gỡ bỏ kịp thời thông tin về thành phố có nội dung vi phạm pháp luật, thông tin xấu, độc trên không gian mạng.

h) Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về thông tin trên không gian mạng theo thẩm quyền; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có liên quan xử lý theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

i) Chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan báo chí của thành phố và văn phòng đại diện, phóng viên hướng trú các báo trung ương, báo tỉnh, thành phố bạn trên địa bàn kịp thời cung cấp thông tin chính thống nhằm định hướng dư luận và phản bác các thông tin xấu độc trên không gian mạng.

2. Công an thành phố

a) Tổ chức nắm bắt tình hình, chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động sử dụng không gian mạng xâm phạm chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và phòng, chống tội phạm mạng; tiếp nhận điều tra, xác minh, xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc chức năng, nhiệm vụ.

b) Phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xử lý đối với các tổ chức, cá nhân lợi dụng không gian mạng nhằm mục đích cung cấp, chia sẻ, phát tán thông tin xấu, độc, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố.

3. Hội Nhà báo thành phố

a) Quán triệt các Chi hội và hội viên chấp hành nghiêm Quy định về đạo đức nghề nghiệp của Người làm báo Việt Nam, Quy tắc sử dụng mạng xã hội của Người làm báo Việt Nam.

b) Phối hợp, tổ chức thực hiện theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, tiếp nhận, kiểm tra, xác minh và tham gia thẩm định, xử lý các thông tin xấu, độc trên không gian mạng.

c) Xử lý nghiêm đối với hội viên vi phạm Quy định về đạo đức nghề nghiệp của Người làm báo Việt Nam, Quy tắc sử dụng mạng xã hội của Người làm báo Việt Nam.

4. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành ủy

a) Chủ trì việc nghiên cứu, theo dõi, tổng hợp tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trên không gian mạng. Dự báo diễn biến, xu hướng chính trị tư tưởng, dư luận xã hội của cán bộ, đảng viên, Nhân dân; âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch.

b) Chủ trì chỉ đạo công tác nắm, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội, nội dung thông tin tuyên truyền; nội dung đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, đặc biệt là đối với các vấn đề nổi cộm, nhạy cảm, phức tạp được Nhân dân quan tâm; không để xảy ra các "điểm nóng chính trị - xã hội" để các thế lực thù địch lợi dụng xuyên tạc, chống phá, kích động.

c) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan đánh giá, thẩm định và đề xuất hướng xử lý các hành vi đăng tải thông tin có nội dung xấu, độc trên không gian mạng.

5. Đề nghị Ban Nội chính Thành ủy

a) Chủ động phối hợp theo dõi, phát hiện, tiếp nhận, kịp thời kiến nghị cơ quan chức năng xử lý các thông tin có nội dung xấu, độc trên không gian mạng liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, lĩnh vực nội chính Đảng, công tác tư pháp, công tác phòng chống tham nhũng trên địa bàn.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan đánh giá, thẩm định và đề xuất hướng xử lý các hành vi đăng tải thông tin có nội dung xấu, độc đối với những vấn đề có liên quan trên không gian mạng.

6. Các Sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các quận, huyện

a) Tăng cường tuyên truyền, quán triệt nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân khi sử dụng Internet và mạng xã hội, kỹ năng nhận diện, xử lý thông tin xấu, độc. Quản lý, kiểm tra, giám sát việc sử dụng Internet và mạng xã hội của cán

bộ, công chức, viên chức để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp lan truyền, chia sẻ, bình luận thông tin có nội dung xấu, độc, xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, công tác quản lý, điều hành của thành phố, lộ lọt bí mật Nhà nước, trái với thuần phong mỹ tục, chuẩn mực đạo đức xã hội.

b) Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình, thông tin trên không gian mạng phản ánh những vấn đề phức tạp, tiêu cực, bức xúc trong dư luận liên quan đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, ngành, lĩnh vực, địa phương, địa bàn quản lý để chủ động thông báo, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan chức năng liên quan kịp thời xử lý dứt điểm theo thẩm quyền, theo quy định của pháp luật nhằm tránh tình trạng các vụ việc phức tạp, bức xúc kéo dài, tạo điều kiện cho đối tượng xấu lợi dụng xuyên tạc tình hình, cung cấp, chia sẻ, phát tán thông tin sai sự thật, gây hoang mang trong Nhân dân.

c) Tổ chức thực hiện các nội dung phối hợp theo đề nghị của cơ quan chức năng và tiến hành xử lý các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền của cơ quan, đơn vị. Kết quả xử lý báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, đồng gửi Sở Thông tin và Truyền thông để theo dõi, tổng hợp.

d) Thực hiện nghiêm túc quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; cử người phát ngôn, trong mọi tình huống bảo đảm thông tin được cung cấp nhanh nhất, không bị động, bất ngờ; tuân thủ kỷ luật phát ngôn, thống nhất đầu mỗi phát ngôn, tránh tình huống cùng một sự việc nhưng các ngành, địa phương phát ngôn không thống nhất dẫn đến bị suy diễn, xuyên tạc; trong trường hợp phát sinh sự việc, sự kiện đột xuất thì chậm nhất sau 02 giờ kể từ khi phát sinh sự việc, sự kiện nên cung cấp thông tin ban đầu cho các cơ quan truyền thông của thành phố, trong đó nêu rõ quan điểm chỉ đạo và giải pháp xử lý bước đầu (nếu có) để chủ động phòng ngừa nguy cơ khủng hoảng truyền thông.

đ) Tổ chức quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng mạng, cổng/trang thông tin điện tử và các hệ thống thông tin của cơ quan; kết hợp thực thi đầy đủ các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin nhằm ngăn chặn việc xâm nhập trái phép, can thiệp và lợi dụng các ứng dụng công nghệ thông tin để cung cấp, chia sẻ, phát tán thông tin xấu, độc.

7. Báo Hải Phòng, Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Cổng thông tin điện tử thành phố

a) Tăng cường thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong lĩnh vực thông tin điện tử, các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng thông tin trên không gian mạng đến các tổ chức, cá nhân; tích cực tuyên truyền đấu tranh, phản bác các thông tin xấu độc, trên không gian mạng.

b) Phối hợp theo dõi, tiếp nhận, kiểm tra, xác minh, thẩm định và đề xuất

hướng xử lý thông tin xấu, độc trên không gian mạng.

c) Chủ động nắm thông tin, kịp thời đăng tải thông tin chính thống để định hướng dư luận, phản bác ngay các thông tin xấu, độc trên không gian mạng.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Chế độ làm việc và báo cáo

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương phải thường xuyên theo dõi, nắm bắt thông tin xấu, độc trên mạng. Khi phát hiện những thông tin xấu, độc trên mạng phải thông báo cho Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan cùng biết.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương khi phát hiện những vấn đề bất cập trên không gian mạng có liên quan đến cơ quan, đơn vị, ngành, lĩnh vực, địa phương mình thì phải chủ động tổ chức xác minh, xử lý theo quy định và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình, kết quả xử lý thông qua Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Sở Thông tin và Truyền thông căn cứ vào tình hình thực tiễn, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quy chế phối hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và đề xuất hướng giải quyết.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Các cơ quan, đơn vị, Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, tổ chức thực hiện theo chức năng và nhiệm vụ được giao tại Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.